

DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN ĐƯỜNG BÊ TÔNG XI MĂNG
THEO CƠ CHẾ ĐẶC THÙ NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2025 của HĐND huyện Đồng Phú)

DVT: Đồng

Stt	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư	Chiều dài (m)	Quyết định phê duyệt dự toán của UBND xã	Tổng mức đầu tư	Trong đó				Kế hoạch vốn năm 2025 (Nguồn thu tiền sử dụng đất)	Ghi chú
						Vốn NSNN hỗ trợ			Vốn Nhân dân đối ứng		
						Tổng cộng	Tính hỗ trợ trực tiếp vật liệu (xi măng)	Hỗ trợ kinh phí			
1	2	3	4	5	6=7+10	7=8+9	8	9	10	11	12
	Tổng cộng (I+...+VI)		7.291		8.308.132.947	6.139.246.587	1.439.956.979	4.699.289.608	2.168.886.360	4.699.289.608	
I	UBND xã Thuận Phú		2.000		3.487.360.940	2.615.520.706	632.455.299	1.983.065.407	871.840.234	1.983.065.407	
1	Xây dựng đường BTXM từ nhà bà Bùi Thị Thương đến nhà ông Nguyễn Công Thanh (Điểm đầu từ thửa đất số 383 đến thửa 446, tờ bản đồ số 28)	Cấp C	42	64/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	38.991.652	29.243.739	6.556.171	22.687.568	9.747.913	22.687.568	
2	Xây dựng đường BTXM từ nhà ông Nguyễn Văn Tịnh đến đất ông Khánh, ấp Bù Xăng (có 850 m nằm trong phạm vi đất của kênh thủy lợi); (Điểm đầu từ thửa số 118 tờ bản đồ số 50 đến thửa số 94 tờ bản đồ số 23)	Cấp B	1170	65/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	2.206.910.400	1.655.182.800	404.291.160	1.250.891.640	551.727.600	1.250.891.640	
3	Xây dựng đường BTXM từ đường nhựa liên ấp Thuận Hải đến nhà ông Phạm Văn Tạo (Điểm đầu từ thửa 43 đến thửa 218, tờ bản đồ số 52).	Cấp C	48	66/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	45.228.477	33.921.358	7.492.766	26.428.592	11.307.119	26.428.592	
4	Xây dựng đường BTXM từ nhà bà Đoàn Thị Diễm đến nhà bà Nguyễn Thị Lệ ấp Đồng Búa (Điểm đầu từ thửa số 260, 273 đến thửa số 286, tờ bản đồ số 4)	Cấp C	220	67/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	339.190.458	254.392.844	57.236.410	197.156.434	84.797.614	197.156.434	
5	Xây dựng đường BTXM từ nhà ông Nguyễn Hữu Đạo đến đất ông Lê Duy Huân, ấp Bù Xăng (Điểm đầu từ thửa số 178 đến thửa số 114, tờ bản đồ số 29)	Cấp B	220	68/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	291.165.492	218.374.119	53.214.392	165.159.727	72.791.373	165.159.727	

Stt	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư	Chiều dài (m)	Quyết định phê duyệt dự toán của UBND xã	Tổng mức đầu tư	Trong đó				Kế hoạch vốn năm 2025 (Nguồn thu tiền sử dụng đất)	Ghi chú
						Vốn NSNN hỗ trợ			Vốn Nhân dân đối ứng		
						Tổng cộng	Tính hỗ trợ trực tiếp vật liệu (xi măng)	Hỗ trợ kinh phí			
1	2	3	4	5	6=7+10	7=8+9	8	9	10	11	12
6	Xây dựng đường BTXM từ nhà ông Nguyễn Quý Hà đến đất nhà bà Nguyễn Thị Từ, ấp Thuận Hải (Điểm đầu từ thửa số 61 đến thửa số 44, tờ bản đồ số 64-TĐ)	Cấp B	300	69/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	565.874.461	424.405.846	103.664.400	320.741.446	141.468.615	320.741.446	
II	UBND xã Đồng Tâm		600		569.740.214	427.305.161	93.659.580	333.645.581	142.435.053	333.645.581	
1	Xây dựng đường BTXM ấp 4 từ nhà ông Chiêm Tôn Hàng đến rẫy ông Đặng Văn Muộn (Điểm đầu từ thửa số 235 tờ bản đồ số 63 điểm cuối thửa số 212 tờ bản đồ số 63)	Cấp C	250	53/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	237.391.756	178.043.817	39.024.825	139.018.992	59.347.939	139.018.992	
2	Xây dựng đường BTXM ấp 1 từ nhà ông Đàm Văn Toàn đến nhà ông Mai Văn Luận (Điểm đầu từ thửa số 134 tờ bản đồ số 22 điểm cuối thửa số 21 tờ bản đồ số 22)	Cấp C	350	54/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	332.348.458	249.261.344	54.634.755	194.626.589	83.087.114	194.626.589	
III	UBND xã Tân Tiến		580		538.138.604	403.603.952	90.537.594	313.066.358	134.534.652	313.066.358	
1	Mở rộng 2 bên đường BTXM tổ 9 ấp Minh Hòa (Điểm đầu từ thửa số 20 tờ bản đồ số 59 điểm cuối thửa số 98 tờ bản đồ số 56)	Cấp C	290	71/QĐ-UBND ngày 09/4/2025	269.069.302	201.801.976	45.268.797	156.533.179	67.267.326	156.533.179	
2	Mở rộng 2 bên đường BTXM tổ 19 ấp Minh Tân (Điểm đầu từ thửa số 60 tờ bản đồ số 57 điểm cuối thửa số 290 tờ bản đồ số 54)	Cấp C	290	72/QĐ-UBND ngày 09/4/2025	269.069.302	201.801.976	45.268.797	156.533.179	67.267.326	156.533.179	
IV	UBND xã Đồng Tiến		1.415		1.316.802.737	921.761.916	220.880.510	700.881.406	395.040.821	700.881.406	
1	Xây dựng đường BTXM đường đội 1, ấp 6 (Điểm đầu từ thửa số 11 tờ bản đồ số 51 điểm cuối thửa số 04 tờ bản đồ số 43)	Cấp C	1.000	89/QĐ-UBND ngày 11/4/2025	930.602.640	651.421.848	156.099.300	495.322.548	279.180.792	495.322.548	
2	Xây dựng đường BTXM nối dài đường đội 1, ấp 5 nối dài (Điểm đầu từ thửa số 40, tờ bản đồ số 9 điểm cuối thửa số 28 tờ bản đồ số 37)	Cấp C	415	90/QĐ-UBND ngày 11/4/2025	386.200.097	270.340.068	64.781.210	205.558.858	115.860.029	205.558.858	
V	UBND xã Tân Hưng		900		837.542.376	586.279.664	140.489.370	445.790.294	251.262.712	445.790.294	

Stt	Danh mục công trình	Quy mô đầu tư	Chiều dài (m)	Quyết định phê duyệt dự toán của UBND xã	Tổng mức đầu tư	Trong đó				Kế hoạch vốn năm 2025 (Nguồn thu tiền sử dụng đất)	Ghi chú
						Vốn NSNN hỗ trợ			Vốn Nhân dân đối ứng		
						Tổng cộng	Tỉnh hỗ trợ trực tiếp vật liệu (xi măng)	Hỗ trợ kinh phí			
1	2	3	4	5	6=7+10	7=8+9	8	9	10	11	12
1	Xây dựng đường BTXM đi nhà ông Trịnh Văn Hòa, ấp Cây Cây (Điểm đầu từ thửa số 355 tờ bản đồ số 6 điểm cuối thửa số 357 tờ bản đồ số 6)	Cấp C	900	53/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	837.542.376	586.279.664	140.489.370	445.790.294	251.262.712	445.790.294	
VI	UBND xã Thuận Lợi		1.796		1.110.006.059	848.368.675	186.070.366	662.298.309	261.637.384	662.298.309	
1	Mở rộng 2 bên đường tổ 2, ấp Thuận Bình (từ thửa số 42 tờ bản đồ số 50 điểm cuối thửa số 113 tờ bản đồ số 41)	Cấp C	780	144/QĐ-UBND ngày 23/5/2025	486.063.427	364.547.570	81.171.636	283.375.934	121.515.857	283.375.934	
2	Xây dựng sân BTXM và đường BTXM đầu nối vào nhà Văn hóa ấp Thuận Thành 2 (Tờ bản đồ 96, Thửa số 57)	Cấp C	516	110/QĐ-UBND ngày 10/4/2025	158.641.312	134.845.115	26.849.080	107.996.035	23.796.197	107.996.035	
3	Xây dựng đường BTXM tổ 7, ấp Thuận Tiến (từ thửa số 28,2,50,129, tờ bản đồ số 63,55,46)	Cấp C	500	145/QĐ-UBND ngày 23/5/2025	465.301.320	348.975.990	78.049.650	270.926.340	116.325.330	270.926.340	
VII	UBND xã Tân Lập		486		448.542.017	336.406.513	75.864.260	260.542.253	112.135.504	260.542.253	
1	Xây dựng đường BTXM Tổ 22, ấp 5 (Điểm đầu từ thửa số 34 tờ bản đồ số 45 điểm cuối thửa số 27 tờ bản đồ số 45)	Cấp C	410	86/QĐ-UBND ngày 22/4/2025	378.399.645	283.799.734	64.000.713	219.799.021	94.599.911	219.799.021	
2	Xây dựng đường BTXM ấp 4 từ nhà ông Nguyễn Văn Bình đến nhà ông Nguyễn Trọng Quyền (Điểm đầu từ thửa số 17 tờ bản đồ số 33 điểm cuối thửa số 24 tờ bản đồ số 33)	Cấp C	76	110/QĐ-UBND ngày 23/5/2025	70.142.372	52.606.779	11.863.547	40.743.232	17.535.593	40.743.232	